TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 72/2019/HS-PT
Ngày 23 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phồn.

Các Thẩm phán: Bà Thái Thị Hồng Vân

Ông Vi Văn Chắt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 71/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo Nguyễn Xuân T và Sử Minh L bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Đánh bạc". Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 551/2018/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Xuân T**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 20 tháng 4 năm 1986 tại thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Nguyễn Xuân N; Họ tên mẹ: Lê Thị L1; Vợ: Trần Thùy D và có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14 tháng 6 năm 2018 đến ngày 20 tháng 6 năm 2018 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. **Sử Minh L**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 04 tháng 4 năm 1980 tại thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khối 7, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Sử Văn B; Họ tên mẹ: Trần Thị P; Vợ: Nguyễn Thị H và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 6 năm 2018 đến ngày 24 tháng 7 năm 2018 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Trần Ngọc D1, Trần Mạnh H, Trần Quyết T1, Trần Bảo C, Nguyễn Mạnh C1 Nguyễn Văn N1, Ngô Hồng L1 và Ngụy Khắc T2 không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 14 tháng 6 năm 2018, Trần Quyết T1, Ngô Hồng L1 và Ngụy Khắc T2 đến nhà Nguyễn Văn N1 ở khối P, phường V1, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Sau đó, các đối tượng cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài phỏm, thỏa thuận mỗi ván ăn thua từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Trần Ngọc D đến và vào đánh thay cho Trần Quyết T1 còn T1 đi ra về. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Trần Mạnh H đến và vào đánh thay Ngô Hồng L1 còn L1 ra về. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Nguyễn Xuân T đến và vào thay Ngụy Khắc T1 để tham gia đánh bạc cùng với Trần Mạnh H, Trần Ngọc D1 và Nguyễn Văn N1 còn T1 đi về. Các đối tượng đánh bạc đến 15 giờ cùng ngày thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Vinh kiểm tra, bắt quả tang; thu giữ tại chiếu bạc 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài và 2.360.000 đồng, thu giữ trong người Trần Ngọc Dũng 24.200.000 đồng, thu giữ trong người Trần Mạnh H 2.250.000 đồng, thu giữ trong người Nguyễn Xuân T 18.000.000 đồng và một chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus, thu giữ trong người Nguyễn Văn N1 1.100.000 đồng. Quá trình điều tra xác định số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 13.710.000 đồng.

Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Xuân T, phát hiện nội dung các tin nhắn liên quan đến hành vi đánh bạc bằng hình thức lô đề của Thanh với Trần Bảo C, Nguyễn Mạnh C và Sử Minh L. Trong đó, xác định từ ngày 31 tháng 5 năm 2018 đến ngày 13 tháng 6 năm 2018, Nguyễn Xuân T đánh bạc với Trần Mạnh C 14 lần với tổng số tiền 216.200.000 đồng; ngày 13 tháng 6 năm 2018, Nguyễn Xuân T đánh bạc với Trần Bảo C với tổng số tiền 16.132.000 đồng; ngày 12 và ngày 13 tháng 6 năm 2018, Nguyễn Xuân T đánh bạc với Sử Minh L với tổng số tiền 205.706.000 đồng.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 551/2018/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân T và Sử Minh L phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14 tháng 6 năm 2018 đến ngày 20 tháng 6 năm 2018.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Sử Minh L 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 6 năm 2018 đến ngày 24 tháng 7 năm 2018.

Ngoài ra, bản án còn áp dụng pháp luật để xử phạt các bị cáo Trần Ngọc D, Trần Mạnh H, Trần Quyết Tiến, Trần Bảo C, Nguyễn Mạnh C1, Nguyễn Văn N1, Ngô Hồng L1 và Ngụy Khắc T1 từ 20.000.000 đồng đến 21 tháng cải tạo không giam giữ; tuyên về truy thu tiền của các bị cáo, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo trong vụ án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12 tháng 12 năm 2018, bị cáo Nguyễn Xuân T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, với lý do: Bản án mà Tòa án nhân dân thành phố Vinh tuyên phạt là quá cao so với tội danh. Vì trong quá trình cư trú ở địa phương, bị cáo có nhân thân tốt, lai lịch tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thành khẩn khai báo với Cơ quan Cảnh sát điều tra. Trong thời gian được tại ngoại, bị cáo cũng được Cơ quan Công an huyện Nghi Lộc khen thưởng trong việc tố giác tội phạm mua bán ma túy. Hiện giờ, bị cáo là trụ cột chính trong gia đình, vừa là lao động chính còn chăm lo cho bố mẹ già và 03 đứa con nhỏ, điều kiện gia đình còn gặp nhiều khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Hưng Đông.

Ngày 10 tháng 12 năm 2018, bị cáo Sử Minh L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, với lý do: Bản án mà Tòa án nhân dân thành phố Vinh tuyên phạt là quá cao so với tội danh. Vì trong quá trình cư trú ở địa phương, bị cáo có nhân thân tốt, lại lịch tốt, có tham gia 10 năm làm công tác giữ gìn an ninh trật tự (bảo vệ dân phố) và thực hiện nghĩa vụ quân sự 03 năm trong lực lượng Quân đội; bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, khai báo thành khẩn với cơ quan điều tra.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Xuân T, giữ nguyên bản án sơ thẩm, xử phạt Nguyễn Xuân T 15 tháng tù về tội "Đánh bạc"; chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Sử Minh L từ 09 đến 10 tháng tù về tội "Đánh bạc".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Ngày 14 tháng 6 năm 2018, tại nhà của Nguyễn Văn N1, Trần Quyết T1, Ngô Hồng L1, Ngụy Khắc

T2, Nguyễn Văn N1, Trần Ngọc D1, Trần Mạnh H, Nguyễn Xuân T đang cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài "phỏm", đặt cược mỗi ván từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng thì bị Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Vinh phát hiện bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 13.710.000 đồng. Tiếp đó, Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động của Nguyễn Xuân T, mở rộng điều tra đã phát hiện trong thời gian từ ngày 31 tháng 5 năm 2016 đến ngày 13 tháng 6 năm 2018, Nguyễn Xuân T cùng với Sử Minh L, Trần Mạnh C1 và Trần Bảo C đã đánh bạc với nhau bằng hình thức lô đề. Trong đó, tổng số tiền Nguyễn Xuân T và Trần Mạnh C1 sử dụng để đánh bạc là 216.200.000 đồng; tổng số tiền Nguyễn Xuân T và Sử Minh L sử dụng để đánh bạc là 205.706.000 đồng và tổng số tiền Nguyễn Xuân T và Trần Bảo C sử dụng để đánh bạc là 16.132.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, nếp sống văn minh công cộng. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác, gây mất trật tự trị an, bức xúc trong dư luận, ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân trên địa bàn. Do đó, cần xét xử nghiêm minh để có tác dụng răn đe và mang tính phòng ngừa chung. Tòa án cấp sơ thẩm sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu và lời khai của các bị cáo; đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vị trí, vai trò và số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc để xét xử các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Xuân T và Sử Minh L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử. Các bị cáo không kháng cáo về phần tội danh mà chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[3] Xét kháng cáo của Nguyễn Xuân T:

Trong vụ án, bị cáo T là người tham gia đánh bạc nhiều lần với nhiều người bằng nhiều hình thức khác nhau, tổng số tiền đánh bạc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là 442.038.000 đồng (bao gồm 4.000.000 đồng đánh bài phỏm và 438.038.000 đồng đánh lô đề). Nhân thân bị cáo mặc dù chưa có tiền án, tiền sự nhưng với tổng số tiền bị cáo đánh bạc là rất lớn, tội phạm thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng với tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên". Các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có thành tích trong việc đấu tranh phòng chống, tố giác tội phạm quy định tại điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, áp dụng khi quyết định hình phạt. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Thanh không xuất trình được các tình tiết giảm nhẹ gì mới. Các căn cứ mà bị cáo đưa ra như bị cáo là trụ cột chính trong gia đình, vừa là lao động chính, còn có bố mẹ già và 03 đứa con nhỏ, điều kiện gia đình còn gặp nhiều khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Hưng Đông không phải là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật. Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ nên Tòa án cấp sơ thẩm đã

áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo 15 tháng tù là mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân T, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Sử Minh L:

Bị cáo L là người tham gia đánh bạc với bị cáo Nguyễn Xuân T 02 lần, tổng số tiền bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là 205.706.000 đồng, tội phạm thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng với tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên". Các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình sinh sống tại địa phương có nhiều thành tích quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, áp dụng để xử phạt bị cáo 15 tháng tù là mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được các tình tiết giảm nhẹ gì mới. Tuy nhiên, trong vụ án, bị cáo L chỉ tham gia đánh bạc 02 lần bằng hình thức lô đề với bị cáo Thanh, trong khi bị cáo Thanh đánh bạc 15 lần, vừa đánh bài phỏm, vừa đánh lô đề với nhiều người; số tiền đánh bạc của bị cáo Lộc (205.706.000 đồng) chưa bằng một nửa số tiền đánh bạc của bị cáo T (442.038.000 đồng) nhưng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt hai bị cáo mức hình phạt bằng nhau là chưa phù hợp, thiếu sự công bằng. Do vậy, tuy không có tình tiết giảm nhẹ gì mới nhưng xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; vị trí, vai trò trong vụ án, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sử Minh L, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát để bị cáo có ý thức cải tạo, lao động tốt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Xuân T kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật, bị cáo Sử Minh L kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Ngoài ra, phần áp dụng điều luật của bản án sơ thẩm có nhầm lẫn giữa điểm h và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên cần sửa lại cho chính xác.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Xuân T; chấp nhận kháng cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo Sử Minh L,

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14 tháng 6 năm 2018 đến ngày 20 tháng 6 năm 2018.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Sử Minh L 11 (Mười một) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 6 năm 2018 đến ngày 24 tháng 7 năm 2018.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự phúc thẩm. Bị cáo Sử Minh L không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND thành phố Vinh;
- VKSND, CA thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Các bị cáo;
- UBND xã H;
- UBND phường H;
- Lưu Tòa Hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đăng Phồn